TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 14-09-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khiếu

Ông Nguyễn Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 23-8-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 31-8-2023, đối với bị cáo:

- **Hoàng Văn M**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11-8-1980, tại: Lục Yên, Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ 10, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông: Hoàng Đình M1, sinh năm 1954; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1953 (đã chết); Vợ: Lê Thị C, sinh năm 1979 (đã ly hôn), Có 01 con sinh năm 2017; Tiền sự: không; Tiền án: 02 tiền án:

Ngày 30-8-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 21-11-2019, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Bị cáo bị bắt ngày 16-3-2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Bà Hoàng Thị M2, sinh năm 1965. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 11, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái.

+ Bà Hoàng Thị D, sinh năm 1961. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái

+ Anh Ngô Văn T, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Phạm Văn V, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 27-01-2023 và ngày 24-02-2023, để có tiền tiêu xài cá nhân nên Hoàng Văn M đã hai lần trộm cắp tài sản tại khu vực thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, cụ thể:

Lần thứ nhất: vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 27-01-2023, Hoàng Văn M đi bộ theo đường Trần Phú qua khu vực tổ 11, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Khi đi đến nhà bà Hoàng Thị M2, M quan sát thấy nhà bà M2 mở cửa nhưng không có người trông coi nên M đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M quan sát xung quanh rồi đi vào nhà bà M2, M đi vào phòng ngủ phát hiện thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus của bà M2 đang để trên giường, M cầm lấy chiếc điện thoại rồi đi ra khỏi nhà bà M2. Sau khi lấy được tài sản, M mang chiếc điện thoại đến bán cho ông Nguyễn Văn C với giá là 600.000 đồng. Số tiền bán chiếc điện thoại M đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24-02-2023, Hoàng Văn M đi bộ trên đường tỉnh lộ 170 đến khu vực tổ 6, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái thì phát hiện có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21C1-096.92 nhãn hiệu Honda loại xe WaveS do bà Hoàng Thị D dựng ở lề đường vẫn còn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện của xe. Quan sát thấy không có ai trông coi chiếc xe mô tô, Hoàng Văn M tiến lại gần chiếc xe mô tô, ngồi lên xe mở ổ khóa điện rồi điều khiển xe mô tô đi đến xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai và đã bán chiếc xe mô tô cho anh Ngô Văn T với giá là 1.500.000 đồng. Số tiền bán xe M đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, bà Hoàng Thị M2 và bà Hoàng Thị D đã đến cơ quan Công an để trình báo sự việc. Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nếu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐG ngày 06-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Yên kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda; số loại: WAVES; màu sơn: đỏ - đen – xám; biển kiểm soát 21C1-096.92 tại thời điểm ngày 24-02-2023 có giá trị là 8.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐG ngày 06-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Yên kết luận:

- 01 điện thoại di động iphone; tên kiểu: Iphone 6ss plus; số máy: NN2Y2LL/A; số sê-ri: FTHX508THFM5 tại thời điểm ngày 27-01-2023 có giá trị là 2.700.000 đồng.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS-LY ngày 21-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Hoàng Văn M về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù, thời hạn từ tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

+ Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản, Hoàng Văn M đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Ngày 27-01-2023 tại tổ 11, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Hòang Văn M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus của bà Hoàng Thị M2 có giá trị là 2.700.000 đồng. Ngày 24-02-2023 tại tổ 6, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Hoàng Văn M lại có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 21C1 – 096.92 của bà Hoàng Thị D có giá trị là 8.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Hoàng Văn M đã chiếm đoạt là 10.700.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích và đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo bản án số 279/2019/HS-ST ngày 21-11-2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nên lần phạm tội này của là "Tái phạm nguy hiểm" do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn và trị an cho xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chung nhân dân tại địa phương. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn M là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động bản thân, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo có 02 tiền án: ngày 30-8-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và ngày 21-11-2019, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội cùng tội danh. Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo do đó xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với những hành vi và người liên quan khác:

- Đối với ông Nguyễn Văn C là người mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus do M mang đến bán nhưng ông Chính không biết nguồn gốc tài sản do M phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không để cập xử lý là phù hợp.

- Đối với anh Ngô Văn T là người mua chiếc xe mô tô BKS 21C1-096.92 do M mang đến bán nhưng anh Tiến không biết nguồn gốc tài sản do M phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không để cập xử lý là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hãn hiệu Honda, loại xe Waves BKS 21C1-096.92 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn V nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho người đại diện theo ủy quyền của anh Vấn là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị M2 nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà M2 là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị M2, bà Hoàng Thị D, ông Nguyễn Văn C, anh Phạm Văn V, anh Ngô Văn T đều không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-3-2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái,
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- HSNV; CA huyện Lục Yên;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thao